

Số: 17/2025/QĐST-DS

Sơn La, ngày 22 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Điều 48; điểm c khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 217; Điều 218; Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật số 85/2025/QH15 của Quốc Hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản, và Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 03/2025/TLST-DS ngày 10/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Sơn La, về việc: Tranh chấp lỗi đi chung.

(Vụ án được thụ lý và giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm sau khi có Quyết định giám đốc thẩm số 47/2025/DS-GĐT ngày 24/6/2025 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

Xét thấy: Ngày 19 tháng 9 năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 6 – Sơn La nhận được Đơn yêu cầu của nguyên đơn ông Lương Văn T, bà Hoàng Thị L về việc xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện trong vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 03/2025/TLST-DS ngày 10/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Sơn La, về việc Tranh chấp lỗi đi chung. Bị đơn không có yêu cầu phản tố và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đều không có yêu cầu độc lập. Ngày 22/9/2025, Tòa án đã tiến hành lấy ý kiến của bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án về việc rút yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; kết quả các đương sự trong vụ án đều đồng ý. Do nguyên đơn tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và có sự đồng ý của bị đơn, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 03/2025/TLST-DS ngày 10/7/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Sơn La, về việc: Tranh chấp lỗi đi chung; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lương Văn T, sinh ngày 05/5/1977; Căn cước công dân số: xxx, cấp ngày 13/04/2021; bà Hoàng Thị L, sinh ngày 03/9/1978; Căn cước công dân số: xxx, cấp ngày 13/4/2021; cùng địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Sơn La.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn*: Bà Trần Bích L; sinh năm 1978; địa chỉ: Số nhà 07, ngõ 47, đường Lò Văn Giá, Tổ dân phố 2, phường T, tỉnh Sơn La;

- *Bị đơn*: Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1962; Căn cước công dân số xxx, cấp ngày 13/4/2021; bà Lò Thị P, sinh năm 1961; Căn cước công dân số xxx, cấp ngày 13/4/2021; cùng địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Sơn La.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn*: Ông Nguyễn Anh P; địa chỉ: Tổ 2, phường C, tỉnh Sơn La;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Vì Văn T, sinh năm 1944; Căn cước công dân số xxx, cấp ngày 04/5/2023; địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Sơn La.

+ Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1956; Căn cước công dân số xxx, cấp ngày 13/4/2021; địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Sơn La.

+ Bà Lò Thị C; sinh năm 1972; Căn cước công dân số xxx, cấp ngày 17/6/2022; địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Sơn La.

+ Ông Hoàng Văn L; sinh năm 1966; Căn cước công dân số xxx, cấp ngày 13/4/2021; địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Sơn La.

+ Ông Sa Văn Sung, sinh năm 1961; Căn cước công dân số xxx; địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Sơn La;

+ Ủy ban nhân dân phường B. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Trung L, chức vụ Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường B (*Văn bản số 444/UBND-KT ngày 05/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Sơn La*).

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định pháp luật.

- Về án phí:

+ Nguyên đơn ông Lương Văn T, bà Hoàng Thị L được trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo Biên lai thu số 0000013, Ký hiệu BLTU/25E ngày 10/7/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – Sơn La.

+ Về chi phí tố tụng (chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản): Tổng chi phí tố tụng đã nộp tạm ứng là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*); số tiền đã chi phí thực tế là 2.040.000 đồng (*Hai triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng*), hoàn trả lại cho ông Lương Văn T, bà Hoàng Thị L số tiền còn lại là 7.960.000 đồng (*Bảy triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng*) (ông Tuấn, bà Luyến đã nhận lại đủ tiền).

+ Về khoản tiền chưa thi hành án (theo Quyết định thi hành án số 10/QĐ-CCTHADS ngày 12/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B): Trả lại cho ông Lương Văn T, bà Hoàng Thị L số tiền 28.433.000 đồng (*Hai mươi tám triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền số 0001687 ngày 07/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – Sơn La) và lãi suất không kỳ hạn (nếu có) tại Hợp đồng khung tiền gửi không kỳ hạn số: 08/11871781/BIDV/HĐKTG-THA ngày 12/12/2024).

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 6 – Sơn La;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Phòng THADS KV 6 – Sơn La;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thu Phương